

## KẾT QUẢ KINH DOANH

Ngày	21,300 VNĐ		
31/12/2024			
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	14.8%	17.7%	24.1%

DT thuần	2024		
	500	YoY	▲ 60.0
	tỷ VNĐ		▲ 13.7%

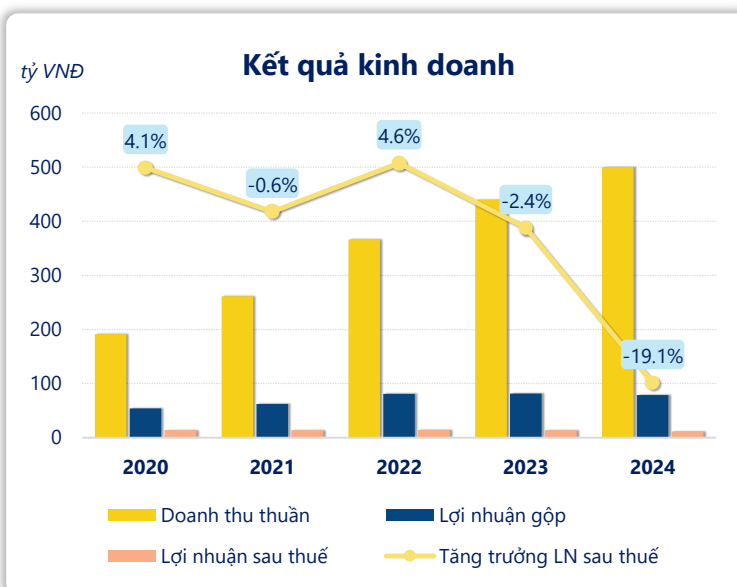
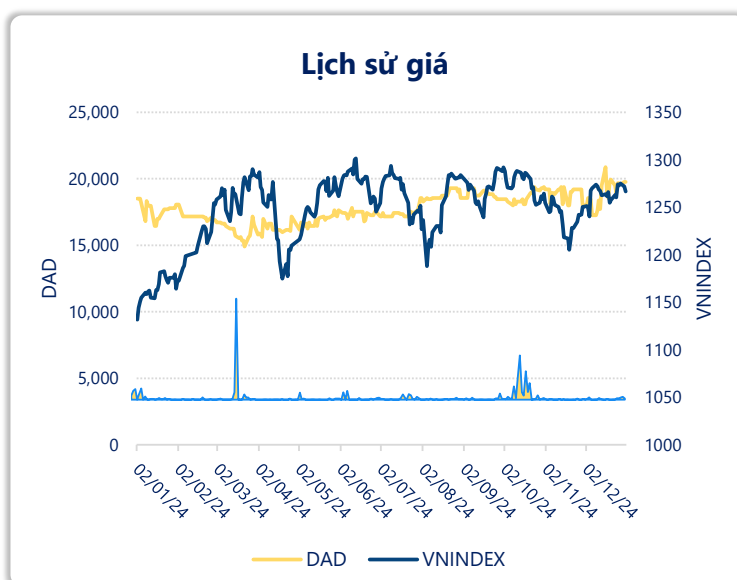
LN gộp	2024		
	78.6	YoY	▼ 2.60
	tỷ VNĐ		▼ 3.2%

LN thuần	2024		
	15.6	YoY	▼ 2.60
	tỷ VNĐ		▼ 14.0%

LN sau thuế	2024		
	11.4	YoY	▼ 2.70
	tỷ VNĐ		▼ 19.1%

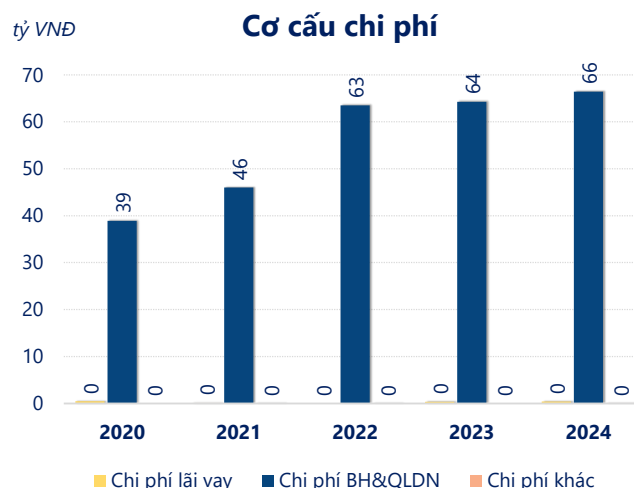
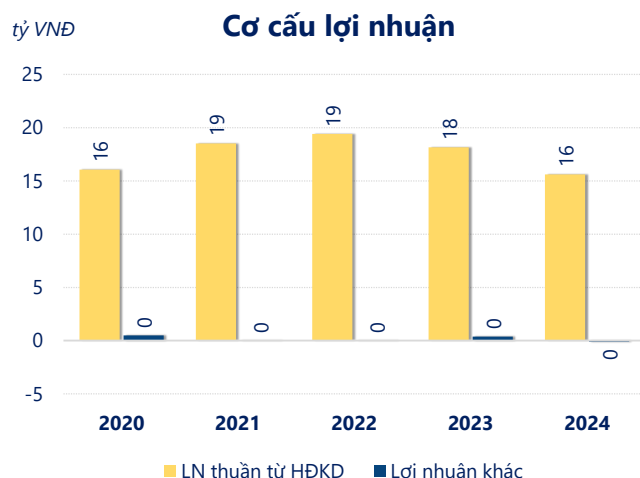
ROE	2024		
	11.7%	+/- YoY	▼ 3.0%

ROA	2024		
	6.9%	+/- YoY	▼ 1.5%



Năm **2024**, **DAD** ghi nhận doanh thu thuần **500.0** tỷ đồng và lợi nhuận sau thuế **11.42** tỷ đồng, lần lượt **tăng 13.7%** và **giảm 19.1%** so với năm trước.

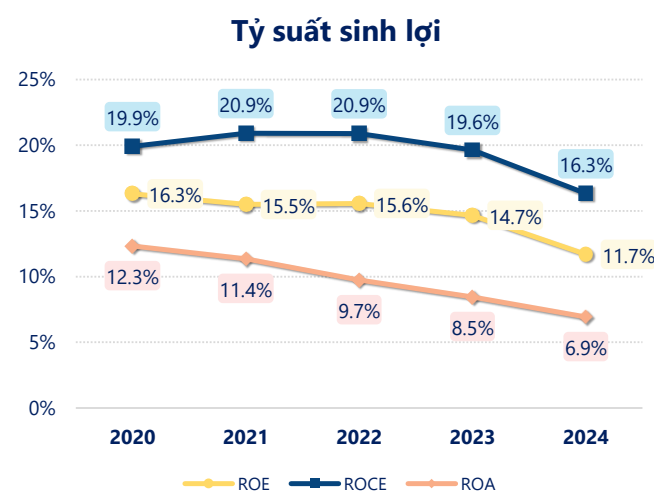
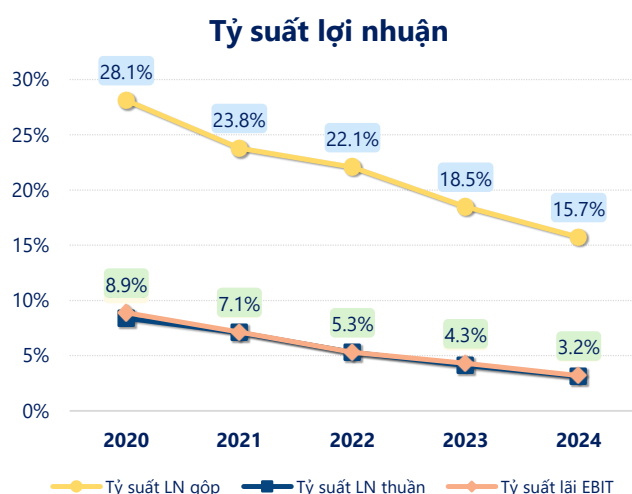
Mặc dù doanh thu thuần tăng nhưng lợi nhuận sau thuế giảm, có thể do sự gia tăng của chi phí hoạt động hoặc giá vốn. Tuy nhiên, với **ROE là 11.7%** thì công ty vẫn có mức sinh lợi ổn định và đảm bảo hiệu quả hoạt động.



Năm **2024**, **DAD** có **lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh** đạt **15.61** tỷ đồng, **giảm đi 2.54** tỷ so với năm trước. Và thấp hơn mức bình quân lợi nhuận thuần 5 năm (17.55 tỷ đồng) là 1.94 tỷ đồng. Cho thấy xu hướng không tích cực từ hoạt động kinh doanh, cần điều chỉnh chiến lược để hoạt động kinh doanh phục hồi.

**Chi phí lãi vay tăng lên** so với năm trước, ở mức **0.44** tỷ đồng. Cùng với đó **chi phí bán hàng và quản lý doanh nghiệp** cũng **tăng lên**, ở mức **66.45** tỷ đồng. Bên cạnh đó, **chi phí khác** bằng **0.11** tỷ đồng, **tăng lên** so với năm trước.

**ROE** của DAD năm 2024 **giảm** so với năm trước còn **11.7%**, đây là mức ROE **thấp nhất** trong vòng 5 năm gần đây.



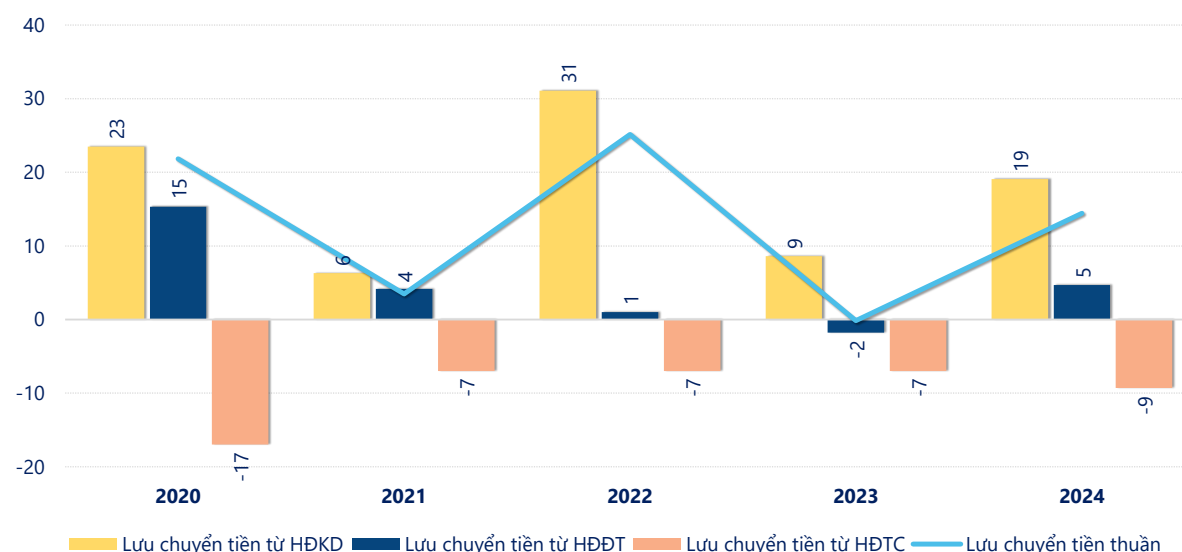
## KẾT QUẢ KINH DOANH

(tỷ VNĐ)

	2020	2021	2022	2023	2024
<b>Doanh thu thuần</b>	<b>191</b>	<b>262</b>	<b>367</b>	<b>440</b>	<b>500</b>
Giá vốn hàng bán	138	199	286	359	421
<b>Lợi nhuận gộp</b>	<b>53.8</b>	<b>62.2</b>	<b>80.8</b>	<b>81.2</b>	<b>78.6</b>
Doanh thu HĐTC	2.20	2.85	2.58	2.67	4.74
Chi phí TC	1.03	0.54	0.53	1.47	1.29
<b>Chi phí lãi vay</b>	<b>0.47</b>	<b>0.14</b>	<b>0</b>	<b>0.37</b>	<b>0.44</b>
LN trong công ty LKLD	0	0	0	0	0
Chi phí bán hàng	24.0	30.1	40.4	40.1	45.0
Chi phí QLDN	14.9	16.0	23.1	24.1	21.4
<b>LN thuần từ HĐKD</b>	<b>16.0</b>	<b>18.5</b>	<b>19.4</b>	<b>18.2</b>	<b>15.6</b>
Lợi nhuận khác	0.49	0.00	0.00	0.37	-0.10
<b>LN trước thuế</b>	<b>16.5</b>	<b>18.5</b>	<b>19.4</b>	<b>18.5</b>	<b>15.5</b>
<b>Lợi nhuận sau thuế</b>	<b>13.9</b>	<b>13.8</b>	<b>14.5</b>	<b>14.1</b>	<b>11.4</b>
<b>LNST của CĐ cty mẹ</b>	<b>13.9</b>	<b>13.8</b>	<b>14.5</b>	<b>14.1</b>	<b>11.4</b>

tỷ VNĐ

## Lưu chuyển tiền



**Lưu chuyển tiền thuần** năm 2024 của DAD bằng **14.44** tỷ đồng, **tăng** so với năm 2023 (-0.15 tỷ đồng). Trong đó, lưu chuyển tiền từ **hoạt động kinh doanh** bằng **19.08** tỷ đồng, từ **hoạt động đầu tư** là **4.68** tỷ đồng và từ **hoạt động tài chính** là **-9.32** tỷ đồng.